

HUYỆN BÌNH CHÁNH

**ỦY BAN NHÂN DÂN
HUYỆN BÌNH CHÁNH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 07/2007/QĐ-UBND

Bình Chánh, ngày 20 tháng 9 năm 2007

QUYẾT ĐỊNH

**Ban hành Quy chế quản lý, sử dụng tài sản nhà nước
tại các cơ quan hành chính sự nghiệp**

ỦY BAN NHÂN DÂN HUYỆN BÌNH CHÁNH

Căn cứ Luật Tổ chức Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân ngày 26 tháng 11 năm 2003;

Căn cứ Nghị định số 14/1998/ND-CP ngày 06 tháng 3 năm 1998 của Chính phủ về việc quản lý tài sản nhà nước;

Căn cứ Nghị định số 43/2006/ND-CP ngày 25 tháng 4 năm 2006 của Chính phủ quy định quyền tự chủ, tự chịu trách nhiệm về thực hiện nhiệm vụ, tổ chức bộ máy, biên chế và tài chính đối với đơn vị sự nghiệp công lập;

Căn cứ Nghị định số 137/2006/ND-CP ngày 14 tháng 11 năm 2006 của Chính phủ quy định việc phân cấp quản lý nhà nước đối với tài sản nhà nước tại cơ quan hành chính, đơn vị sự nghiệp công lập, tài sản được xác lập quyền sở hữu nhà nước;

Căn cứ Thông tư số 35/2007/TT-BTC ngày 10 tháng 04 năm 2007 của Bộ Tài chính hướng dẫn thực hiện Nghị định số 137/2006/ND-CP ngày 14 tháng 11 năm 2006 của Chính phủ quy định việc phân cấp quản lý nhà nước đối với tài sản nhà nước tại cơ quan hành chính, đơn vị sự nghiệp công lập, tài sản được xác lập quyền sở hữu của Nhà nước;

Căn cứ Quyết định số 55/2000/QĐ-BTC ngày 19 tháng 4 năm 2000 của Bộ trưởng Bộ Tài chính về việc ban hành Quy chế quản lý việc xử lý tài sản nhà nước tại các cơ quan hành chính sự nghiệp;

05634483

Căn cứ Quyết định số 202/2006/QĐ-TTg ngày 31 tháng 8 năm 2006 của Thủ tướng Chính phủ về việc ban hành Quy chế quản lý tài sản nhà nước tại đơn vị sự nghiệp công lập;

Xét đề nghị của Trưởng Phòng Tài chính - Kế hoạch,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Quy chế quản lý, sử dụng tài sản nhà nước tại các cơ quan hành chính, đơn vị sự nghiệp.

Điều 2. Quy chế này áp dụng cho việc quản lý, sử dụng, xử lý tài sản nhà nước giao cho các cơ quan hành chính, đơn vị sự nghiệp.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực thi hành sau 07 (bảy) ngày kể từ ngày ký.

Điều 4. Các ông (bà) Chánh Văn phòng Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân huyện, Thủ trưởng các phòng, ban quản lý nhà nước, đơn vị sự nghiệp, đơn vị Quân sự, Công an, tổ chức chính trị xã hội tổ chức thực hiện Quy chế này./.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**

Nguyễn Ngọc Tường

**ỦY BAN NHÂN DÂN
HUYỆN BÌNH CHÁNH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

QUY CHẾ

Quản lý, sử dụng tài sản nhà nước tại các cơ quan hành chính sự nghiệp
*(Ban hành kèm theo Quyết định số 07/2007/QĐ-UBND
ngày 20 tháng 9 năm 2007 của Ủy ban nhân dân huyện Bình Chánh)*

Chương I NHỮNG QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Phạm vi và đối tượng áp dụng

Quy chế này quy định việc quản lý tài sản nhà nước áp dụng cho các cơ quan phòng ban quản lý nhà nước, đơn vị sự nghiệp công lập (thực hiện theo Nghị định số 43/2006/NĐ-CP), Ban Chỉ huy Quân sự, Công an, tổ chức chính trị xã hội (gọi chung là cơ quan hành chính sự nghiệp)

Điều 2. Tài sản nhà nước tại các cơ quan hành chính sự nghiệp

1. Tài sản nhà nước tại cơ quan hành chính sự nghiệp, gồm:

- a) Đất khuôn viên trụ sở, cơ sở hoạt động sự nghiệp, nhà, công trình xây dựng và các tài sản khác gắn liền với đất khuôn viên;
- b) Trang thiết bị, phương tiện làm việc của cơ quan;
- c) Vật tư, công cụ, dụng cụ bảo đảm hoạt động thường xuyên;
- d) Máy móc, trang thiết bị phục vụ công tác chuyên môn, phục vụ an toàn lao động, phòng cháy, chữa cháy;
- đ) Máy sấm trang phục ngành;
- e) Các sản phẩm công nghệ thông tin gồm máy móc, thiết bị, phụ kiện, phần mềm và các sản phẩm khác, bao gồm lắp đặt, chạy thử, bảo hành (nếu có);
- g) Phương tiện vận chuyển: ô tô, xe máy, tàu, thuyền, xuồng;
- h) Các loại tài sản khác.

2. Tài sản nhà nước được hình thành do:

- a) Cơ quan hành chính sự nghiệp mua sắm bằng tiền do ngân sách nhà nước cấp, có nguồn gốc từ ngân sách nhà nước;
- b) Nguồn viện trợ, tài trợ của cá nhân, tổ chức trong và ngoài nước do Nhà nước quản lý;
- c) Nguồn từ phí, lệ phí được sử dụng theo quy định của pháp luật;
- d) Tài sản được nhà nước giao cho đơn vị sự nghiệp quản lý và sử dụng hoặc đơn vị sự nghiệp mua sắm bằng tiền do ngân sách nhà nước cấp, có nguồn gốc từ ngân sách nhà nước và từ quỹ phát triển hoạt động sự nghiệp, quỹ phúc lợi của đơn vị;
- đ) Tài sản được xác lập sở hữu nhà nước theo quy định của pháp luật giao cho đơn vị sự nghiệp sử dụng gồm: tài sản tài trợ, viện trợ của các Chính phủ, tổ chức phi Chính phủ nước ngoài và tổ chức quốc tế khác; tài sản do tổ chức, cá nhân trong và ngoài nước biếu, tặng, cho;
- e) Tài sản được xác lập quyền sở hữu nhà nước theo quy định của pháp luật.

Chương II NHỮNG QUY ĐỊNH CỤ THỂ

Mục 1 TRANG CẤP TÀI SẢN NHÀ NƯỚC CHO CƠ QUAN HÀNH CHÍNH SỰ NGHIỆP

Điều 3. Nguyên tắc trang cấp tài sản

Nhà nước trang cấp tài sản cho cơ quan hành chính sự nghiệp để thực hiện chức năng, nhiệm vụ được giao. Việc trang cấp căn cứ vào khả năng ngân sách nhà nước, tiêu chuẩn, định mức sử dụng tài sản do cơ quan nhà nước có thẩm quyền quy định và nhu cầu sử dụng tài sản để phục vụ hoạt động của đơn vị theo chức năng, nhiệm vụ được giao.

1. Đối với đơn vị hành chính sự nghiệp mới thành lập, nhà nước trang cấp tài sản cần thiết ban đầu để triển khai thực hiện chức năng, nhiệm vụ được giao.

2. Đơn vị sự nghiệp tự bảo đảm toàn bộ chi phí và đơn vị tự bảo đảm một phần chi phí được sử dụng các nguồn kinh phí của đơn vị theo quy định tại Điều 5 của Quy chế này để đầu tư xây dựng và mua sắm tài sản theo kế hoạch, dự toán, dự án được cấp có thẩm quyền phê duyệt.

Điều 4. Phương thức trang cấp tài sản

Việc trang cấp tài sản nhà nước cho các cơ quan, đơn vị hành chính sự nghiệp được thực hiện như sau:

1. Cấp kinh phí theo quy định của Luật Ngân sách Nhà nước cho cơ quan, đơn vị hành chính sự nghiệp để đầu tư xây dựng hoặc mua sắm tài sản và thực hiện chức năng, nhiệm vụ được giao.
2. Điều chuyển tài sản từ các cơ quan, đơn vị hoặc tổ chức khác cho đơn vị để quản lý sử dụng theo quyết định của cấp có thẩm quyền.
3. Quyết định cho đơn vị tiếp nhận tài sản hình thành từ các nguồn: viện trợ, dự án đã kết thúc, đã tịch thu sung quỹ nhà nước, đã xác lập sở hữu Nhà nước và tổ chức, cá nhân trong và ngoài nước biếu, tặng, cho.
4. Đầu tư xây dựng, mua sắm từ các quỹ theo quy định của pháp luật, từ nguồn thu sự nghiệp được phép sử dụng.

Điều 5. Nguồn kinh phí đầu tư xây dựng, mua sắm tài sản

1. Kinh phí do ngân sách nhà nước cấp;
2. Quỹ phát triển hoạt động sự nghiệp, quỹ phúc lợi;
3. Vốn viện trợ, tài trợ, biếu, tặng, cho của dự án, đơn vị tiếp nhận theo quy định của pháp luật;
4. Nguồn thu từ bán, chuyển nhượng tài sản của đơn vị được phép sử dụng theo quy định của pháp luật;
5. Các nguồn thu khác từ hoạt động sự nghiệp của đơn vị được phép sử dụng;
6. Các nguồn vốn huy động, liên doanh, liên kết theo quy định của pháp luật.

Điều 6. Tiêu chuẩn, định mức, chế độ sử dụng tài sản

1. Đối với tài sản nhà nước đã có quy định về tiêu chuẩn, định mức sử dụng của cơ quan nhà nước có thẩm quyền, cơ quan hành chính sự nghiệp được trang cấp và sử dụng theo tiêu chuẩn, định mức đó.
2. Trường hợp tài sản mà nhà nước chưa có quy định về tiêu chuẩn, định mức sử dụng, đơn vị sự nghiệp căn cứ vào nhu cầu sử dụng tài sản phục vụ hoạt động sự nghiệp để xây dựng tiêu chuẩn, định mức sử dụng cho phù hợp với chức năng, nhiệm vụ được giao, báo cáo Phòng Tài chính - Kế hoạch trình Ủy ban nhân dân huyện phê duyệt.

3. Đối với đơn vị tự bảo đảm toàn bộ chi phí và đơn vị tự bảo đảm một phần chi phí, căn cứ vào nhu cầu tài sản phục vụ hoạt động sản xuất kinh doanh, dịch vụ và hiệu quả sử dụng tài sản, đơn vị được phép trang bị thêm tài sản để phục vụ cho hoạt động sản xuất kinh doanh, dịch vụ của đơn vị từ các nguồn kinh phí quy định tại các khoản 2, 5 và 6 của Điều 5 Quy chế này. Việc đầu tư xây dựng, mua sắm những tài sản trang bị thêm này không được sử dụng từ nguồn kinh phí do ngân sách nhà nước cấp.

Điều 7. Thẩm quyền quyết định đầu tư xây dựng, mua sắm tài sản

1. Thẩm quyền quyết định việc đầu tư xây dựng nhà, công trình xây dựng, mua sắm các trang thiết bị gắn liền với dự án đầu tư xây dựng tại đơn vị sự nghiệp được thực hiện theo quy định của pháp luật về quản lý đầu tư xây dựng cơ bản và các quy định khác của pháp luật có liên quan.

2. Việc mua sắm tài sản từ các nguồn kinh phí quy định tại các khoản 1, 3 và 4 của Điều 5 Quy chế này được thực hiện theo kế hoạch, dự toán, được cấp có thẩm quyền phê duyệt và theo quy định của Luật Ngân sách Nhà nước.

3. Việc mua sắm tài sản từ nguồn quỹ phát triển hoạt động sự nghiệp, từ nguồn vốn huy động theo chế độ quy định để phục vụ cho các hoạt động sự nghiệp hoặc sản xuất kinh doanh, dịch vụ của đơn vị; Thủ trưởng đơn vị sự nghiệp căn cứ vào kế hoạch, dự toán, dự án được cấp có thẩm quyền phê duyệt, tiêu chuẩn định mức sử dụng và nhu cầu cần thiết phục vụ hoạt động của đơn vị để quyết định mua sắm cho phù hợp, bảo đảm tiết kiệm và hiệu quả.

Điều 8. Tổ chức thực hiện việc đầu tư xây dựng, mua sắm tài sản

Đối với đơn vị hành chính sự nghiệp việc đầu tư xây dựng nhà, công trình xây dựng và mua sắm tài sản phải thực hiện theo quy định của pháp luật về đầu tư xây dựng cơ bản, pháp luật về đấu thầu và các quy định khác có liên quan của nhà nước.

Mục 2

QUẢN LÝ, SỬ DỤNG TÀI SẢN

NHÀ NƯỚC TẠI CƠ QUAN HÀNH CHÍNH SỰ NGHIỆP

Điều 9. Quản lý, đăng ký tài sản

Tài sản nhà nước tại cơ quan hành chính sự nghiệp phải được quản lý theo đúng quy định. Đối với tài sản theo quy định của pháp luật phải đăng ký quản lý sử dụng, thì sau khi hoàn thành việc đầu tư xây dựng, mua sắm hoặc tiếp nhận tài sản, đơn vị phải đăng ký với cơ quan quản lý nhà nước theo quy định hiện hành.

Điều 10. Sử dụng tài sản

1. Tài sản nhà nước tại cơ quan hành chính sự nghiệp phải được quản lý, sử dụng đúng mục đích, tiêu chuẩn, chế độ; bảo đảm tiết kiệm, hiệu quả để phục vụ công tác và các hoạt động của cơ quan. Nghiêm cấm việc sử dụng tài sản nhà nước không đúng mục đích được giao, làm thất thoát, hư hỏng gây thiệt hại về tài sản nhà nước.

Việc bán, chuyển nhượng, thu hồi, điều chuyển, thanh lý tài sản nhà nước tại các cơ quan đơn vị phải được cơ quan có thẩm quyền quyết định và thực hiện theo đúng quy định.

2. Trong quá trình sử dụng tài sản, cơ quan phải thực hiện bảo dưỡng, sửa chữa theo đúng chế độ và tiêu chuẩn kỹ thuật do nhà nước quy định. Chi phí bảo dưỡng, sửa chữa thường xuyên tài sản sử dụng từ nguồn kinh phí hoạt động thường xuyên hàng năm hoặc tính vào chi phí sản xuất, kinh doanh, dịch vụ của đơn vị nếu tài sản đó dùng vào sản xuất, kinh doanh theo chế độ quy định.

3. Đơn vị sự nghiệp được sử dụng tài sản cho hoạt động sản xuất, kinh doanh dịch vụ khi các hoạt động đó phù hợp với lĩnh vực chuyên môn, khả năng của đơn vị và đúng với quy định của pháp luật, đồng thời phải thực hiện bảo quản, bảo dưỡng, sửa chữa, tính khấu hao theo quy định hiện hành.

Điều 11. Sử dụng tài sản để góp vốn liên doanh, liên kết

1. Thủ trưởng đơn vị sự nghiệp tự bảo đảm toàn bộ chi phí và đơn vị tự bảo đảm một phần chi phí được quyết định dùng tài sản đã đầu tư, mua sắm từ quỹ phát triển hoạt động sự nghiệp, từ các nguồn vốn huy động để góp vốn liên doanh, liên kết với tổ chức, cá nhân trong và ngoài nước theo kế hoạch, dự toán, dự án liên doanh liên kết đã được cấp có thẩm quyền phê duyệt. Trường hợp đơn vị sự nghiệp dùng tài sản được đầu tư, mua sắm từ các nguồn kinh phí quy định tại các khoản 1, 3, 4 và khoản 5 Điều 5 Quy chế này hoặc tài sản được chuyển đến theo quyết định của cơ quan nhà nước có thẩm quyền để góp vốn liên doanh, liên kết thì phải được Ủy ban nhân dân thành phố quyết định.

2. Việc sử dụng tài sản để góp vốn liên doanh liên kết, không làm ảnh hưởng đến chức năng nhiệm vụ do cơ quan nhà nước có thẩm quyền giao cho đơn vị và phải thực hiện theo đúng quy định của pháp luật.

3. Việc dùng giá trị quyền sử dụng đất để liên doanh liên kết thực hiện theo quy định của pháp luật về đất đai hiện hành.

Điều 12. Thế chấp tài sản

1. Đơn vị sự nghiệp được dùng tài sản mua sắm từ nguồn quỹ phát triển hoạt động sự nghiệp và từ nguồn vốn huy động để thế chấp vay vốn phục vụ cho các hoạt động sự nghiệp hoặc hoạt động sản xuất, kinh doanh, dịch vụ của đơn vị.

2. Việc thế chấp tài sản và việc xử lý tài sản thế chấp phải thực hiện theo quy định của pháp luật hiện hành.

3. Đơn vị sự nghiệp không được dùng tài sản được nhà nước đầu tư để thế chấp vay vốn, huy động vốn dưới mọi hình thức.

Điều 13. Khấu hao tài sản cố định

1. Tài sản cố định sử dụng cho hoạt động sự nghiệp được tính hao mòn theo chế độ quản lý, sử dụng và tính hao mòn tài sản cố định trong đơn vị hành chính sự nghiệp.

2. Tài sản cố định sử dụng cho sản xuất kinh doanh, dịch vụ được trích khấu hao tài sản cố định theo chế độ quản lý, sử dụng và trích khấu hao tài sản cố định theo quy định áp dụng cho các doanh nghiệp nhà nước.

3. Tài sản cố định được dùng góp vốn liên doanh, liên kết theo quyết định của cơ quan nhà nước có thẩm quyền, thì được trích khấu hao theo quy định hiện hành.

4. Toàn bộ tiền trích khấu hao tài sản của nhà nước dùng vào hoạt động sản xuất kinh doanh, dịch vụ, liên doanh liên kết, đơn vị được giữ lại bổ sung vào quỹ phát triển hoạt động sự nghiệp để sử dụng tái tạo tài sản, đầu tư xây dựng cơ sở vật chất, đổi mới trang thiết bị. Số tiền trích khấu hao tài sản đầu tư mua sắm từ nguồn vốn huy động được dùng để trả nợ vay, trường hợp đã trả đủ nợ vay được bổ sung vào quỹ phát triển hoạt động sự nghiệp của đơn vị.

Điều 14. Hạch toán, báo cáo tài sản

Đơn vị hành chính sự nghiệp phải thực hiện việc hạch toán tài sản theo chế độ hiện hành về hạch toán tài sản tại đơn vị hành chính sự nghiệp

1. Tài sản được phép sử dụng vào hoạt động sản xuất kinh doanh, dịch vụ hoặc góp vốn liên doanh liên kết thì phải thực hiện hạch toán theo dõi riêng cả về số lượng, giá trị theo hướng dẫn của Bộ Tài chính.

2. Đơn vị hành chính sự nghiệp được giao quản lý sử dụng tài sản nhà nước phải thực hiện chế độ thống kê, báo cáo tình hình quản lý, sử dụng, xử lý tài sản định kỳ hàng năm hoặc báo cáo đột xuất khi cơ quan có thẩm quyền yêu cầu theo quy định sau:

Đơn vị hành chính sự nghiệp thuộc địa phương quản lý báo cáo với cơ quan Phòng Tài chính - Kế hoạch tổng hợp trình Ủy ban nhân dân huyện báo cáo Sở Tài chính.

3. Hàng năm, cùng với thời gian lập báo cáo quyết toán, đơn vị sự nghiệp phải lập báo cáo về tài sản hiện có, tình hình biến động tài sản tại đơn vị đến ngày 31 tháng 12 của năm trước.

Điều 15. Quản lý, sử dụng đất tại đơn vị sự nghiệp

1. Việc quản lý, sử dụng đất tại đơn vị sự nghiệp phải thực hiện theo quy định của pháp luật về đất đai.

2. Người đứng đầu đơn vị sự nghiệp có trách nhiệm quản lý, bảo toàn diện tích đất được giao, sử dụng đất đúng mục đích. Nghiêm cấm sử dụng đất được giao để xây dựng trụ sở cơ quan, xây dựng công trình sự nghiệp vào mục đích khác.

Mục 3

XỬ LÝ TÀI SẢN NHÀ NƯỚC TẠI ĐƠN VỊ HÀNH CHÍNH SỰ NGHIỆP

Điều 16. Thu hồi, điều chuyển, thanh lý tài sản

1. Tài sản nhà nước tại các cơ quan hành chính sự nghiệp thực hiện điều chuyển, thu hồi, thanh lý trong các trường hợp sau:

a) Tài sản đầu tư xây dựng, mua sắm hoặc bán, chuyển nhượng, cho, tặng, liên doanh, liên kết, thế chấp hoặc tài sản sử dụng không đúng quy định của Nhà nước;

b) Tài sản dư thừa, không còn nhu cầu sử dụng khi thực hiện sắp xếp, sáp nhập hoặc thay đổi chức năng, nhiệm vụ;

c) Tài sản sử dụng vượt so với tiêu chuẩn, định mức theo quy định của cơ quan có thẩm quyền và quy định tại Quy chế này;

d) Tài sản phục vụ hoạt động của dự án khi dự án kết thúc;

đ) Tài sản dư thừa, hết hạn sử dụng, không có nhu cầu sử dụng nhưng không thể điều chuyển cho đơn vị khác sử dụng, tài sản đã hư hỏng không thể sử dụng được hoặc chi phí sửa chữa không bảo đảm hiệu quả;

e) Nhà, công trình xây dựng phải phá dỡ để thực hiện dự án đầu tư xây dựng, giải phóng mặt bằng theo quy hoạch, dự án đã được cấp có thẩm quyền phê duyệt hoặc hư hỏng không còn sử dụng được.

2. Ủy ban nhân dân cấp huyện quyết định xử lý:

- Thu hồi, điều chuyển các tài sản nhà nước của các cơ quan hành chính sự nghiệp trong phạm vi nội bộ huyện.

- Thanh lý tài sản nhà nước có giá trị mua ban đầu dưới 100 triệu đồng/1 đơn vị tài sản (trừ nhà, đất thuộc trụ sở làm việc, các công trình xây dựng khác gắn liền với đất và phương tiện đi lại) của các cơ quan hành chính sự nghiệp trực thuộc.

3. Thủ trưởng đơn vị sự nghiệp quyết định thu hồi tài sản của đơn vị, bộ phận trực thuộc đã sử dụng sai quy định để điều chuyển bố trí sử dụng có hiệu quả trong phạm vi nội bộ đơn vị mình hoặc báo cáo cấp có thẩm quyền xử lý theo quy định và quyết định điều chuyển tài sản giữa các đơn vị, bộ phận thuộc phạm vi quản lý theo nguyên tắc bảo đảm sử dụng đúng mục đích phục vụ hoạt động của đơn vị, có hiệu quả và theo đúng quy định tại Quy chế này.

4. Thủ trưởng đơn vị sự nghiệp quyết định thanh lý tài sản thuộc thẩm quyền quyết định mua sắm theo phân cấp về thẩm quyền quyết định mua sắm tài sản đã được quy định theo khoản 1 và khoản 2 Điều 7 của Quy chế này.

5. Đối với đơn vị sự nghiệp, tiền thu từ thanh lý tài sản sau khi trừ đi các chi phí có liên quan đến việc thanh lý tài sản (nếu có) được bổ sung vào quỹ phát triển hoạt động sự nghiệp của đơn vị. Tiền thu thanh lý từ nguồn vốn vay được dùng để trả nợ vay, trường hợp đã trả đủ nợ vay, đơn vị được để lại bổ sung vào quỹ phát triển hoạt động sự nghiệp đối với số còn lại (nếu có).

6. Đối với các đơn vị (không phải là đơn vị sự nghiệp) số tiền thu được từ việc thu hồi, điều chuyển, thanh lý tài sản (nếu có) phải nộp toàn bộ vào ngân sách nhà nước, sau khi đã trừ đi các khoản chi phí có liên quan đến việc xử lý tài sản.

Điều 17. Bán, chuyển nhượng tài sản

i. Đơn vị sự nghiệp được phép bán, chuyển nhượng tài sản nhà nước tại đơn vị để đầu tư xây dựng, mua sắm tài sản trong các trường hợp sau:

a) Khi thực hiện di dời theo quy hoạch, sắp xếp lại cơ sở theo quyết định của cơ quan nhà nước có thẩm quyền;

b) Khi phải đổi mới theo yêu cầu kỹ thuật, dư thừa, không còn nhu cầu sử dụng hoặc đã hư hỏng, xuống cấp không bảo đảm để phục vụ hoạt động của đơn vị.

2. Thẩm quyền quyết định bán, chuyển nhượng tài sản

Cơ quan quyết định mua sắm tài sản khác theo quy định tại khoản 2 Điều 7 của

Quy chế này quyết định bán, chuyển nhượng tài sản thuộc thẩm quyền quyết định mua sắm của mình.

3. Việc chuyển nhượng quyền sử dụng đất do đơn vị sự nghiệp đang quản lý sử dụng được thực hiện theo quy định của Luật Đất đai và hướng dẫn của Bộ Tài nguyên và Môi trường.

4. Số tiền thu được từ bán, chuyển nhượng tài sản khác sau khi trừ đi các chi phí hợp lý, hợp lệ có liên quan (nếu có) đơn vị sự nghiệp sử dụng để trả nợ vay (đối với tài sản được hình thành từ nguồn vốn vay) sử dụng để đầu tư, mua sắm tài sản theo dự án, dự toán được cấp có thẩm quyền phê duyệt, số tiền còn lại, đơn vị nộp ngân sách nhà nước theo đúng quy định.

5. Số tiền thu được từ bán chuyển nhượng nhà công trình xây dựng và giá trị quyền sử dụng đất thực hiện theo quy định của pháp luật về đất đai và các quy định khác có liên quan của Nhà nước.

Chương III ĐIỀU KHOẢN THI HÀNH

Điều 18. Tổ chức thực hiện

Thủ trưởng cơ quan hành chính sự nghiệp có trách nhiệm xây dựng quy chế quản lý sử dụng đối với tài sản nhà nước tại đơn vị, trong đó quy định rõ trách nhiệm của bộ phận, cá nhân được giao quản lý sử dụng tài sản; chỉ đạo, tổ chức việc quản lý, sử dụng tài sản nhà nước một cách tiết kiệm và hiệu quả; thực hiện việc mua sắm và xử lý tài sản nhà nước tại đơn vị theo đúng các quy định của Quy chế này và các quy định khác của pháp luật có liên quan.

Điều 19. Điều khoản thi hành

Phòng Tài chính - Kế hoạch có trách nhiệm chỉ đạo, hướng dẫn, kiểm tra các đơn vị hành chính sự nghiệp thuộc phạm vi quản lý thực hiện việc quản lý tài sản nhà nước theo đúng quy định tại Quy chế này.

Cơ quan, tổ chức, đơn vị và cá nhân vi phạm các quy định tại Quy chế này, gây thất thoát, thiệt hại về tài sản nhà nước thì phải bồi thường, tùy theo tính chất và mức độ vi phạm sẽ bị xử lý hành chính hoặc truy cứu trách nhiệm hình sự theo quy định của pháp luật.

Giao cơ quan Thanh tra chịu trách nhiệm kiểm tra, giám sát việc quản lý, sử

dụng tài sản nhà nước tại các phòng, ban quản lý nhà nước, đơn vị sự nghiệp, đơn vị Quân sự, Công an, tổ chức chính trị xã hội, đề xuất xử lý đối với các đơn vị vi phạm Quy chế này và chương trình thực hành tiết kiệm, chống lãng phí, chống tham nhũng do Ủy ban nhân dân huyện ban hành./.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**

Nguyễn Ngọc Tường